

Số: 53/QĐ-BTTP

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách Quý I/2025 của
Cục Bổ trợ tư pháp**

CỤC TRƯỞNG CỤC BỒ TRỢ TƯ PHÁP

*Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-BTP ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bổ trợ tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng
dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ
chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 sửa đổi, bổ sung một số
điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017;*

*Căn cứ Quyết định số 2542/QĐ-BTP ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Căn cứ Công văn số 7498/BTP-KHTC ngày 30/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc
thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Bổ trợ tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2025
của Cục Bổ trợ tư pháp (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đồng chí Lãnh đạo Cục, Chánh Văn phòng Cục, Trưởng các Phòng
chuyên môn, các cán bộ, công chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định
này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Cục KHTC (để b/c);
- Lưu: VT, KT.

CỤC TRƯỞNG



Lê Xuân Hồng

Đơn vị: Cục Bảo trợ tư pháp

Chương: 014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý I năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 53/QĐ-BTTP ngày 10/4/2025 của Cục Bảo trợ tư pháp)

Đơn vị tính: Đồng

	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2025 so với Quý I/2024 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	4.002.000.000	493.900.000	12%	83%
1	Lệ phí	190.000.000	39.100.000	21%	74%
2	Phí	3.812.000.000	454.800.000	12%	84%
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	3.432.000.000	409.320.000	12%	
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	3.432.000.000	409.320.000	12%	84%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.332.000.000	409.320.000	12%	84%
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	100.000.000	0		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	570.000.000	84.580.000	15%	79%
1	Lệ phí	190.000.000	39.100.000	21%	74%
2	Phí	380.000.000	45.480.000	12%	84%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	16.696.000.000	2.095.309.275	12,5%	150%
I	Nguồn ngân sách trong nước	16.696.000.000	2.095.309.275	12,5%	150%
1	Chi quản lý hành chính	16.696.000.000	2.095.309.275	12,5%	150%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.728.000.000	2.076.614.125	21,3%	148%
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.968.000.000	18.695.150	0%	